

THÔNG TƯ

**Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng
xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu
nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu
nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng**

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/12/2007;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng như sau.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Thông tư này quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm cả xuất khẩu, nhập khẩu bằng đường ống chuyên dụng, hoặc khai thác xuất khẩu trực tiếp từ giếng ngoài khơi thuộc quyền tài phán của Việt Nam), tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (sau đây gọi tắt là khí và LPG).

2. Những nội dung khác chưa quy định trong Thông tư này sẽ được tham chiếu đến Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại, Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại và Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo từng loại hình tương ứng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

2. Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện

sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

3. Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

a) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

b) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

4. Cơ quan Hải quan.

5. Thương nhân giám định độc lập.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ đặc thù dưới đây được giải thích như sau:

1. Propane thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là propane, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkane từ C₂ đến C₄.

2. Butane thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là butane, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkane từ C₃ đến C₅.

3. Hỗn hợp butane và propane thương phẩm: Là hỗn hợp chủ yếu gồm butane và propane thương phẩm.

4. Nguyên liệu pha chế khí dầu mỏ hóa lỏng, nguyên liệu gia công khí dầu mỏ hóa lỏng: Bao gồm propane thương phẩm, butane thương phẩm hoặc hỗn hợp của cả hai loại này.

Điều 4. Một số quy định đặc thù

1. Bơm khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận chuyển vào kho và ngược lại:

a) Đối với khí và LPG nhập khẩu, tạm nhập, nguyên liệu nhập khẩu:

a.1) Tờ khai hải quan sau khi đã được đăng ký, cấp số theo quy định;

a.2) Hoàn thành đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu tại cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng (đối với trường hợp phải kiểm tra nhà nước về chất lượng);

a.3) Thông báo cho cơ quan Hải quan khi thực hiện bơm khí và LPG, nguyên liệu và bơm theo quy định dưới đây:

- Thương nhân được bơm khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận chuyển sang phương tiện chuyển tải, sang mạn theo quy định;

- Thương nhân được bơm khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận chuyển vào bồn, bể rỗng. Sau khi bơm xong khí và LPG, nguyên liệu, công chức Hải quan niêm phong bồn, bể;

- Thương nhân được bơm và lưu trữ khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận chuyển vào bồn, bể đang chứa khí và LPG cùng chủng loại (kể cả trường hợp bồn, bể của các kho chứa khí và LPG được thiết kế nhiều đường ống dẫn khí và LPG liên hoàn giữa các bồn, bể với nhau).

Sau khi Thương nhân hoàn thành việc bơm khí và LPG, nguyên liệu theo quy định, công chức Hải quan giám sát việc thương nhân thực hiện niêm phong kho và lập biên bản bàn giao (theo mẫu), giao chủ hàng chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giữ nguyên trạng khí và LPG, nguyên liệu cho đến khi có kết luận của cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu.

a.4) Khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu theo hình thức kinh doanh tạm nhập tái xuất và kinh doanh nội địa được bơm vào bồn, bể đang chứa khí và LPG, nguyên liệu phải đảm bảo các điều kiện sau:

a.4.1) Khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập phải cùng chủng loại với khí và LPG, nguyên liệu đã có sẵn trong bồn, bể chứa, và

a.4.2) Phải lấy mẫu kiểm tra nhà nước về chất lượng trước khi bơm như đối với khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu. Trong thời gian chờ kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng, thương nhân được phép bơm vào bồn, bể để bảo quản và chịu trách nhiệm bảo quản nguyên trạng hàng hóa.

b) Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất:

Sau khi tờ khai hải quan đã được đăng ký, cấp số theo quy định, thương nhân phải thông báo cho cơ quan Hải quan khi thực hiện bơm khí và LPG, nguyên liệu và được bơm khí dầu mỏ hóa lỏng theo quy định dưới đây:

b.1) Trường hợp tái xuất: Thương nhân được bơm khí và LPG, nguyên liệu tái xuất từ kho chứa khí và LPG, nguyên liệu đã tạm nhập sang phương tiện vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu để xuất ra nước ngoài hoặc để cung ứng (tái xuất) cho đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này;

b.2) Trường hợp xuất khẩu: Thương nhân được bơm khí và LPG, nguyên liệu từ kho chứa khí và LPG, nguyên liệu sang phương tiện vận chuyển để xuất ra nước ngoài hoặc để cung ứng cho đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này.

2. Kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng khí và LPG nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, nguyên liệu nhập khẩu (đối với trường hợp phải kiểm tra nhà nước về chất lượng):

Trường hợp khí và LPG nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và LPG thuộc Danh mục hàng hóa phải kiểm tra nhà nước về chất lượng thì thực hiện như sau:

a) Đối với khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu:

a.1) Khi có Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu và thương nhân đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế thì Chi cục Hải quan quyết định thông quan lô hàng theo quy định và mở niêm phong hải quan cho phép thương nhân đưa khí và LPG, nguyên liệu vào sử dụng (Trường hợp phải niêm phong bồn, bể);

a.2) Nếu cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu thì toàn bộ khí và LPG, nguyên liệu (cả cũ và mới) đối với trường hợp lưu trữ chung với khí và LPG, nguyên liệu cùng chủng loại, cùng loại hình nhập khẩu) xử lý theo quy định tại Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.

b) Đối với khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập tái xuất:

b.1) Khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất không phải kiểm tra nhà nước về chất lượng. Thương nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng của lô hàng tạm nhập;

b.2) Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu trữ chung với khí và LPG kinh doanh cùng chủng loại, khi tạm nhập phải thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng.

Nếu cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu thì toàn bộ khí và LPG, nguyên liệu (cả cũ và mới) đối với trường hợp lưu trữ chung với khí và LPG, nguyên liệu cùng chủng loại, cùng loại hình nhập khẩu) xử lý theo quy định tại Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.

c) Đối với nguyên liệu nhập khẩu:

c.1) Khi có Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu và thương nhân đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế thì Chi cục Hải quan quyết định thông quan lô hàng theo quy định.

c.2) Khi có Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu thì thương nhân có trách nhiệm tái xuất toàn bộ lô hàng (cả cũ và mới) đang chứa trong bồn, bể theo quy định.

3. Xác định khối lượng khí và LPG nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, và nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất khí và LPG hoặc gia công xuất khẩu:

a) Khối lượng khí và LPG xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất và nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất khí và LPG hoặc gia công xuất khẩu vận chuyển bằng phương tiện vận tải đường thủy qua cửa khẩu cảng sông quốc tế,

cửa khẩu cảng biển căn cứ theo Thông báo kết quả giám định về khối lượng khí và LPG của thương nhân giám định (có chức năng giám định).

b) Khối lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất vận chuyển bằng xe téc, xe bồn qua cửa khẩu đường bộ quốc tế căn cứ theo đồng hồ đo hoặc cân xe tại kho khi bơm khí và LPG, nguyên liệu vào tách, bồn xe; trường hợp không có đồng hồ đo thì căn cứ kết quả giám định về khối lượng của thương nhân giám định.

Những nơi không có thương nhân giám định thì khối lượng khí và LPG, nguyên liệu được xác định bằng Barem phương tiện vận chuyển đã được cơ quan kiểm định cấp giấy chứng nhận.

4. Xác định chủng loại đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất:

Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất được lấy ra từ cùng 01 (một) bồn, bể dưới sự giám sát của công chức Hải quan thì giám định xác định về chủng loại này là xác định cho cả lô hàng xuất khẩu, tái xuất; không yêu cầu phải xác định riêng lẻ cho từng phương tiện vận tải vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu của lô hàng.

5. Kiểm tra thực tế khí và LPG nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất và nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất khí và LPG hoặc gia công xuất khẩu khí và LPG:

a) Đối với lô hàng miễn kiểm tra thực tế, nếu phát hiện lô hàng có dấu hiệu vi phạm pháp luật về hải quan thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định kiểm tra thực tế lô hàng;

b) Đối với lô hàng kiểm tra thực tế thì công chức Hải quan căn cứ kết quả giám định về khối lượng, trọng lượng, chủng loại lô hàng và kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng thực hiện xác nhận trên tờ khai hải quan để thông quan lô hàng, để ghi kết quả kiểm tra vào phiếu ghi kết quả kiểm tra hàng hóa;

c) Trường hợp có nghi vấn kết quả giám định về chất lượng, số lượng và chủng loại, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân tiến hành giám định lại đối với lô hàng và thống nhất với Thương nhân lựa chọn thương nhân giám định tiến hành giám định, kiểm tra lại lô hàng.

Việc lựa chọn Thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

6. Về lấy mẫu khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu:

Thương nhân có trách nhiệm phối hợp với cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng lấy mẫu khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu đối với loại khí và LPG,

nguyên liệu thuộc Danh mục kiểm tra nhà nước về chất lượng trước khi bơm khí và LPG, nguyên liệu vào kho (bồn, bể) hoặc các phương tiện chuyển tải, sang mạn. Việc lấy mẫu được thực hiện dưới sự giám sát của công chức Hải quan và được niêm phong theo quy định.

7. Đối với khí và LPG, nguyên liệu chuyển tải, sang mạn:

a) Thương nhân chỉ được chuyển tải, sang mạn khí và LPG, nguyên liệu tại các vị trí do Bộ Giao thông Vận tải hoặc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định; chuyển tải, sang mạn khí và LPG, nguyên liệu từ tàu lớn hoặc phương tiện vận tải khác mà cảng Việt Nam không có khả năng tiếp nhận trực tiếp do cơ quan Cảng vụ quy định;

b) Thương nhân thực hiện khai báo với Chi cục Hải quan (nơi làm thủ tục) trước khi thực hiện việc chuyển tải, sang mạn.

Thương nhân có trách nhiệm khai rõ tên, loại, số hiệu phương tiện vận tải vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu và phương tiện vận tải khác thực hiện việc chuyển tải, sang mạn; ... ngày, ... giờ, lượng khí và LPG, nguyên liệu ... tấn thực hiện chuyển tải, sang mạn.

c) Căn cứ văn bản thông báo của thương nhân, cơ quan Hải quan thực hiện việc giám sát cho đến khi thực hiện xong việc chuyển tải, sang mạn;

d) Phương tiện chứa khí và LPG, nguyên liệu chuyển tải sang mạn phải được neo đậu tại khu vực thuộc địa bàn hoạt động của Hải quan nơi làm thủ tục cho đến khi hoàn thành thủ tục hải quan. Khí và LPG, nguyên liệu chuyển tải sang mạn phải được lưu trữ riêng tại các kho chứa riêng khi chưa hoàn thành thủ tục đăng ký tờ khai hải quan theo quy định của Luật Hải quan.

8. Thời hạn khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu lại tại Việt Nam thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.

Trường hợp bất khả kháng hoặc hợp đồng mua bán hàng hóa có thay đổi về điều kiện, thời gian giao hàng, lô hàng cần phải kéo dài thời hạn lưu lại tại Việt Nam thì thương nhân có văn bản gửi Cục hải quan tỉnh, thành phố nơi làm thủ tục tạm nhập để nghị được gia hạn và phải được Cục Hải quan tỉnh, thành phố chấp nhận gia hạn trước khi hết thời hạn tạm nhập tái xuất, việc gia hạn không quá 02 (hai) lần, mỗi lần không quá 30 (ba mươi) ngày đối với mỗi lô hàng tạm nhập tái xuất.

9. Khí và LPG, nguyên liệu đã tạm nhập nhưng không tái xuất hoặc tái xuất không hết được chuyển tiêu thụ nội địa (sau đây gọi tắt là khí và LPG, nguyên liệu chuyển tiêu thụ nội địa).

Thương nhân có văn bản đề nghị được chuyển tiêu thụ nội địa gửi Cục Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập. Sau khi được Lãnh đạo Cục Hải quan xem xét, phê duyệt, thương nhân đăng ký tờ khai mới để làm thủ tục đối với lượng

khí và LPG được chuyển tiêu thụ nội địa theo loại hình nhập kinh doanh; chính sách thuế, chính sách quản lý mặt hàng khí và LPG nhập khẩu áp dụng tại thời điểm đăng ký tờ khai chuyển tiêu thụ nội địa. Trường hợp lô hàng đã kiểm tra chất lượng khi làm thủ tục tạm nhập thì không phải thực hiện kiểm tra chất lượng khi chuyển tiêu thụ nội địa.

10. Xác định khí và LPG, nguyên liệu đã xuất khẩu đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất:

a) Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất qua cửa khẩu đường biển:

a.1) Khi khí và LPG, nguyên liệu được đưa vào khu vực giám sát hải quan tại cửa khẩu xuất khẩu, tái xuất, công chức Hải quan ghi rõ số hiệu phương tiện vận tải vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất qua cửa khẩu, ký tên, đóng dấu công chức và ghi ngày, tháng, năm vào ô xác nhận của Hải quan giám sát trên tờ khai hàng hóa xuất khẩu;

a.2) Cơ sở để xác định khí và LPG, nguyên liệu đã xuất khẩu là tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan và được Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất xác nhận: “Hàng đã qua khu vực giám sát”, vận đơn xếp hàng lên phương tiện vận tải xuất cảnh;

b) Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất qua cửa khẩu đường hàng không quốc tế, đường sắt liên vận quốc tế là tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, và được Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất xác nhận “Hàng đã qua khu vực giám sát”, chứng từ vận chuyển xác định hàng đã xếp lên phương tiện vận tải xuất cảnh;

c) Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất qua cửa khẩu đường bộ quốc tế, cửa khẩu đường sông quốc tế, cảng chuyển tải, khu chuyển tải là tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, có xác nhận của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất: “Hàng hóa đã xuất khẩu”;

d) Đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất đưa vào kho ngoại quan, là tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, có xác nhận của Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan: “Hàng hóa đã đưa vào kho ngoại quan”.

11. Trường hợp khối lượng khí và LPG, nguyên liệu thực nhập, thực xuất có chênh lệch so với khối lượng khí và LPG, nguyên liệu để tính thuế là khối lượng thực nhập, thực xuất; trị giá thực thanh toán cho lô hàng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu ghi trên hóa đơn nhưng phù hợp với dung sai khí và LPG, nguyên liệu ghi trên hợp đồng do tính chất hàng hóa thì khối lượng khí và LPG, nguyên liệu để tính thuế được xác định trên cơ sở giá trị xác nhận bởi thương nhân giám định cho lô khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu và thuế suất từng mặt hàng.

Trường hợp đơn vị tính khối lượng của lô hàng là m³, thùng thì khi kê khai hải quan thương nhân có trách nhiệm quy đổi đơn vị tính là tấn theo quy định của pháp luật.

12. Trường hợp thương nhân là đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này mua khí và LPG, nguyên liệu của thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu thì thương nhân thực hiện thủ tục hải quan theo quy định đối với hàng hóa nhập khẩu kinh doanh.

Thương nhân mua khí và LPG, nguyên liệu trước khi làm thủ tục nhập khẩu phải đăng ký định mức tiêu hao khí và LPG, nguyên liệu trong quá trình hoạt động, vận hành của máy móc, thiết bị tham gia quá trình sản xuất với cơ quan quản lý chuyên ngành và thông báo cho cơ quan Hải quan kết quả xác nhận của cơ quan quản lý chuyên ngành về mức tiêu hao khí và LPG, nguyên liệu trên.

13. Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được ủy thác cho thương nhân khác (có Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG) nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất khí và LPG, nguyên liệu theo quy định hiện hành của pháp luật.

14. Tỷ lệ hao hụt đối với hoạt động nhập, xuất, tồn, bảo quản, tồn trữ:

Thực hiện theo quy định của Bộ Công Thương. Trường hợp Bộ Công Thương chưa có quy định thì được xác định căn cứ vào Thông báo kết quả giám định về khối lượng khí và LPG, nguyên liệu của thương nhân giám định. Trường hợp có nghi vấn kết quả giám định thì xử lý theo quy định tại điểm c, khoản 5 Điều này.

15. Xác định loại hình hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đặc thù:

Ngoài loại hình hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định hiện hành, trường hợp nhập hóa lỏng propane thương phẩm và khí hóa lỏng butane thương phẩm riêng biệt:

a) Thương nhân đăng ký loại hình kinh doanh tạm nhập tái xuất khi thỏa mãn các điều kiện sau:

a.1) Khi nhập khẩu: Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane nhập khẩu đồng bộ, ở dạng riêng biệt;

a.2) Trong thời gian lưu tại Việt Nam và trước khi xuất khẩu: Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane được chứa trong các bồn chứa riêng biệt hoặc chứa chung với hàng nhập kinh doanh, nhập sản xuất xuất khẩu cùng chủng loại.

a.3) Khi xuất khẩu: Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane được bơm trực tiếp từ các bồn chứa riêng lên phương tiện vận chuyển (chứa trong bồn chứa riêng) để xuất ra nước ngoài.

b) Thương nhân đăng ký loại hình nhập nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu khi thỏa mãn các điều kiện sau:

b.1) Khi nhập khẩu: Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane nhập khẩu đồng bộ, ở dạng riêng biệt.

b.2) Trong thời gian lưu tại Việt Nam và trước khi xuất khẩu:

b.2.1) Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane được chứa trong các bồn chứa riêng biệt, hoặc

b.2.2) Khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane được chứa trong cùng bồn chứa với hàng nhập kinh doanh, tạm nhập tái xuất cùng chủng loại.

b3) Khi xuất khẩu khí hóa lỏng Propane và khí hóa lỏng Butane được pha chế trong bồn chuyên dụng trước khi bơm lên phương tiện vận chuyển (chứa chung trong bồn chứa) để xuất ra nước ngoài.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU, TẠM NHẬP

Điều 5. Địa điểm làm thủ tục hải quan

1. Khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, tạm nhập thực hiện thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập được phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

2. Khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập để cung ứng (tái xuất) cho thương nhân theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này thì thương nhân mua khí và LPG, nguyên liệu thực hiện thủ tục nhập khẩu tại Chi cục Hải quan quản lý thương nhân.

Điều 6. Hồ sơ hải quan

1. Chứng từ phải nộp:

- Tờ khai hải quan: 02 bản chính;

- Hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;

- Giấy đăng ký giám định khối lượng: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu đối với khí và LPG, nguyên liệu thuộc Danh mục hàng hóa phải kiểm tra nhà nước về chất lượng (trừ trường hợp khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập để tái xuất): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Vận đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật (trừ khí và LPG, nguyên liệu tái xuất cho thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hợp đồng bán khí và LPG, nguyên liệu (nếu có) (Hợp đồng khung; Hợp đồng nguyên tắc và Phụ lục hợp đồng): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

Trường hợp thương nhân làm thủ tục lần đầu tại Chi cục Hải quan thì nộp thêm các giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (áp dụng cho tờ khai tạm nhập);

- Giấy chứng nhận xuất xứ.

2. Trường hợp có nghi vấn đối với chứng từ bản chụp phải nộp quy định tại khoản 1 Điều này, Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

3. Thời hạn thương nhân nộp các chứng từ cho Chi cục Hải quan:

Các chứng từ nêu trên phải nộp khi làm thủ tục đăng ký tờ khai hải quan, trừ các chứng từ sau:

a) Chứng thư giám định khối lượng: Phải nộp trong thời gian 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi bơm xong khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận tải lên kho hoặc lên phương tiện vận tải khác để vận chuyển tiếp trong nội địa;

b) Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, tạm nhập: Phải nộp trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi bơm xong khí và LPG, nguyên liệu từ phương tiện vận tải lên kho hoặc lên phương tiện vận tải khác để vận chuyển tiếp trong nội địa;

c) Hóa đơn thương mại:

c.1) Nếu thương nhân chưa có Hóa đơn thương mại bản chính thì thương nhân phải nộp Hóa đơn tạm tính (Pro Forma Invoice) (bản chính, bản fax hoặc bản Telex) tại thời điểm công chức hải quan đăng ký tờ khai hải quan; giám đốc (hoặc người được giám đốc ủy quyền) xác nhận, ký tên, đóng dấu và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về nội dung bản fax hoặc bản Telex;

c.2) Khi đăng ký tờ khai hải quan, trong trường hợp chưa có giá chính thức, thương nhân thực hiện nộp thuế theo quy định tại khoản 8, Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013.

Thời hạn nộp chậm Hóa đơn thương mại bản chính không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan;

c.3) Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu và tạm nhập chung 01 (một) hoá đơn thương mại (bản chính) thì thương nhân và công chức hải quan thực hiện như sau:

c.3.1) Đối với khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu: Công chức Hải quan lưu hóa đơn thương mại bản chính do thương nhân nộp vào hồ sơ nhập khẩu;

c.3.2) Đối với khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập: Công chức Hải quan lưu hóa đơn thương mại bản chụp từ bản gốc đã lập do thương nhân nộp (có ký xác nhận của giám đốc hoặc người được giám đốc ủy quyền) vào hồ sơ tạm nhập và ghi rõ trên tờ khai tạm nhập nội dung: “Hóa đơn thương mại bản chính đã lưu vào hồ sơ nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo tờ khai hải quan số ... ngày... tháng ... năm ...”.

Điều 7. Thời hạn nộp thuế đối với khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập tái xuất

1. Khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập, tái xuất phải nộp thuế trước khi hoàn thành thủ tục tạm nhập khí và LPG, nguyên liệu;

2. Trường hợp chưa nộp thuế, nếu được tổ chức tín dụng nhận bảo lãnh số tiền thuế phải nộp và đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2, Điều 21 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013, thì được áp dụng thời hạn nộp thuế theo thời hạn bảo lãnh nhưng tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày hết thời hạn tạm nhập tái xuất (không áp dụng cho thời gian gia hạn thời hạn tạm nhập tái xuất) và không phải nộp tiền chậm nộp trong thời hạn bảo lãnh.

3. Trường hợp tái xuất ngoài thời hạn bảo lãnh thì phải nộp tiền chậm nộp kể từ ngày hết thời hạn bảo lãnh đến ngày tái xuất hoặc đến ngày thực nộp thuế (nếu ngày thực nộp thuế trước ngày thực tái xuất) theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp đã được áp dụng thời hạn nộp thuế theo thời hạn bảo lãnh nhưng chuyển tiêu thụ nội địa thì phải nộp đủ các loại thuế, tính lại thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa chuyển tiêu thụ nội địa và phải tính tiền chậm nộp trên số tiền chuyển tiêu thụ nội địa từ thời điểm hoàn thành thủ tục hải quan tạm nhập hàng hóa đến ngày thực nộp thuế.

Điều 8. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu, tạm nhập; Chi cục Hải quan quản lý thương nhân mua khí và LPG, nguyên liệu theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này

1. Niêm phong kho, phương tiện chứa khí và LPG, nguyên liệu sau khi Thương nhân hoàn thành việc bơm khí và LPG, nguyên liệu vào kho, phương tiện vận tải theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Thông tư này.

2. Căn cứ văn bản đề nghị được gia hạn thời hạn khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập tái xuất lưu lại tại Việt Nam của thương nhân, Chi cục Hải quan (nơi làm thủ tục tạm nhập) xem xét, chấp nhận gia hạn theo quy định tại khoản 8 Điều 4 Thông tư này. Lãnh đạo Chi cục ký tên, đóng dấu trên văn bản đề nghị của thương nhân và lưu hồ sơ theo quy định.

3. Căn cứ lượng khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập trên tờ khai để lập phiếu theo dõi, trừ lùi khi làm thủ tục tái xuất. Khối lượng trừ lùi là khối lượng thực xuất căn cứ theo chứng thư khối lượng của thương nhân giám định.

4. Thực hiện theo quy định tại điểm e, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ đối với khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu theo quyết định của cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng.

Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu trữ chung với khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh cùng chủng loại, nếu cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu thì thực hiện thủ tục tái xuất (bao gồm cả cũ và mới) trong thời hạn quy định của pháp luật.

5. Theo dõi thương nhân thực hiện thanh toán tờ khai tạm nhập theo thời hạn quy định; thực hiện thanh toán, hoàn thuế tờ khai tạm nhập theo quy định tại Điều 9 Thông tư này; xử lý các vấn đề liên quan đến nghĩa vụ thuế và vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành.

6. Vào ngày làm việc cuối cùng mỗi tháng, Chi cục Hải quan có trách nhiệm báo cáo Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý về khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, kết quả thanh toán tờ khai tạm nhập (theo mẫu HQ01/2014-NK(LPG)-CCHQ; HQ02/2014-TTKKNK(LPG)-CCHQ Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

7. Mỗi quý, vào ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, Cục Hải quan tỉnh, thành phố căn cứ báo cáo khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, tạm nhập, kết quả thanh toán tờ khai tạm nhập của các Chi cục Hải quan trực thuộc có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Tổng cục Hải quan về khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, kết quả thanh toán tờ khai tạm nhập (theo mẫu HQ03/2014-NK(LPG)-CHQ, HQ04/2014-TTKKNK(LPG)-CHQ Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 9. Trách nhiệm của thương nhân

1. Đảm bảo nguyên trạng niêm phong hải quan đối với kho, phương tiện chứa khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu trong thời gian chờ Thông báo kết quả giám định, kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng của lô hàng;

2. Trường hợp cơ quan kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu nhập khẩu, thương nhân chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định tại điểm e, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ.

Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu trữ chung với khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh cùng chủng loại, nếu cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng không đáp ứng yêu cầu chất lượng nhập khẩu thì thương nhân phải tiếp tục giữ nguyên trạng niêm phong hải quan (nếu có), nguyên trạng

khí và LPG, nguyên liệu (bao gồm cả cũ và mới – nếu có) và thực hiện thủ tục tái xuất (bao gồm cả cũ và mới) trong thời hạn quy định của pháp luật.

3. Thực hiện thanh khoản tờ khai tạm nhập theo quy định.

4. Mỗi quý, vào ngày 02 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, thương nhân có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Tổng cục Hải quan về khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, kết quả thanh khoản tờ khai tạm nhập (theo mẫu HQ05/2014-NK(LPG)-TN, HQ06/2014-TKTKNK(LPG)-TN Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 10. Hoàn thuế, không thu thuế tờ khai hải quan tạm nhập

Thủ tục hoàn thuế, không thu thuế khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh tạm nhập tái xuất thực hiện theo quy định tại Điều 118, Điều 126, Điều 127, Điều 128, Điều 129 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013.

Mục 2

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU XUẤT KHẨU, TÁI XUẤT

Điều 11. Địa điểm làm thủ tục hải quan

1. Khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu được thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất.

2. Khí và LPG, nguyên liệu tái xuất được thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan nơi đã làm thủ tục tạm nhập chính lô khí và LPG, nguyên liệu đó; hoặc tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu nơi thương nhân có hệ thống kho nội địa chứa khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, tái xuất.

3. Khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất qua cửa khẩu để xuất ra nước ngoài là cửa khẩu quốc tế.

Điều 12. Hồ sơ hải quan

1. Hồ sơ hải quan đối với xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu:

a) Chứng từ phải nộp:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu: 02 bản chính;

- Hợp đồng bán hàng và phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;

- Văn bản nêu rõ nguồn gốc khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (nguồn do thương nhân nhập khẩu hoặc lấy từ nguồn sản xuất, pha chế khí và LPG): 01 bản chính;

- Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (nộp lần đầu);

- Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư này: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Chứng thư giám định chất lượng hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm của thương nhân kinh doanh khí và LPG, nguyên liệu (thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu kết quả thử nghiệm): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

b) Trường hợp có nghi vấn đối với chứng từ bản chụp phải nộp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này, Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

2. Hồ sơ hải quan đối với tái xuất khí và LPG, nguyên liệu:

a) Chứng từ phải nộp:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu: 02 bản chính;

- Tờ khai hải quan nhập khẩu của lô hàng tạm nhập: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hợp đồng bán hàng và phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (nộp lần đầu);

- Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư này: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Chứng thư giám định chất lượng hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm của thương nhân kinh doanh khí và LPG, nguyên liệu (thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu kết quả thử nghiệm): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

b) Trường hợp có nghi vấn đối với chứng từ bản chụp phải nộp quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này, Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

Điều 13. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục xuất khẩu, tái xuất khí và LPG, nguyên liệu

1. Kiểm tra tình trạng bên ngoài khoang chứa khí và LPG, nguyên liệu của phương tiện vận tải, nếu không có nghi vấn và đáp ứng điều kiện niêm phong hải quan thì thương nhân được bơm khí và LPG, nguyên liệu vào phương tiện vận tải.

Trường hợp xác định khối lượng bằng Barem thì công chức hải quan phải kiểm tra tình trạng bên trong khoang chứa khí và LPG, nguyên liệu trước khi thương nhân bơm khí và LPG, nguyên liệu.

2. Sau khi Thương nhân kết thúc việc bơm khí và LPG, nguyên liệu vào khoang chứa của phương tiện vận tải, công chức hải quan thực hiện niêm phong các khoang chứa của phương tiện vận tải theo quy định.

3. Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu tái xuất qua cửa khẩu khác cửa khẩu làm thủ tục tái xuất để xuất ra nước ngoài hoặc khí và LPG, nguyên liệu cung ứng (tái xuất) theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này thì Chi cục Hải quan lập Biên bản bàn giao khí và LPG, nguyên liệu tái xuất và niêm phong hồ sơ tái xuất theo quy định đối với hàng chuyển cửa khẩu; trên Biên bản bàn giao hàng hóa phải mô tả cụ thể tình trạng hàng hóa (tên hàng, chủng loại hàng, trọng lượng hàng); ngày, giờ phương tiện vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu xuất phát; tên, ký hiệu, đặc điểm của phương tiện; tuyến đường vận chuyển; niêm phong hải quan; theo dõi phản hồi thông tin từ Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất, từ Chi cục Hải quan quản lý thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này.

4. Chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất trong việc bàn giao, quản lý và giám sát quá trình vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập tái xuất.

5. Vào ngày làm việc cuối cùng mỗi tháng, Chi cục Hải quan có trách nhiệm báo cáo Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý về khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (theo mẫu HQ07/2014-XK(LPG)-CCHQ Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

6. Mỗi quý, vào ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, Cục Hải quan tỉnh, thành phố căn cứ báo cáo khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu của các Chi cục Hải quan trực thuộc có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Tổng cục Hải quan về khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (theo mẫu HQ08/2014-XK(LPG)-CHQ ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 14. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất; Chi cục Hải quan quản lý thương nhân mua khí và LPG, nguyên liệu theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này:

1. Khí và LPG, nguyên liệu tái xuất qua cửa khẩu quốc tế:

a) Tiếp nhận biên bản bàn giao và hồ sơ hải quan (bản fax) do Chi cục Hải quan làm thủ tục tái xuất chuyển đến;

b) Kiểm tra niêm phong hải quan bồn, bể, khoang chứa khí và LPG, nguyên liệu của phương tiện vận tải. Trường hợp còn nguyên niêm phong thì thực hiện giám sát việc xuất hàng qua cửa khẩu, đảm bảo toàn bộ lô hàng phải thực xuất qua biên giới;

c) Trường hợp phát hiện niêm phong không còn nguyên vẹn, niêm phong giả hoặc có dấu hiệu vi phạm về sự thay đổi khối lượng, trọng lượng, chủng loại khí và LPG, nguyên liệu thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan yêu cầu người khai hải quan tiến hành giám định khối lượng, trọng lượng, chủng loại lô hàng. Nếu kết quả giám định đúng với bộ hồ sơ thì lập biên bản xác nhận, thực hiện

giám sát việc xuất hàng qua cửa khẩu. Nếu kết quả giám định xác định có thay đổi về khối lượng, trọng lượng, chủng loại thì lập biên bản vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện việc luân chuyển hồ sơ lô hàng cho Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tái xuất theo đúng quy định về hàng chuyển cửa khẩu;

e) Khi phương tiện vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu tái xuất quay về, công chức hải quan phải tiến hành kiểm tra phương tiện vận tải nhập cảnh theo quy định nhằm phát hiện hàng nhập lậu hoặc khí và LPG, nguyên liệu không tái xuất hết quay lại tiêu thụ trong nội địa;

2. Lượng khí và LPG, nguyên liệu của 01 tờ khai tái xuất phải xuất hết trong 01 lần qua một cửa khẩu hoặc cho thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này.

Điều 15. Trách nhiệm của thương nhân.

1. Đảm bảo giữ nguyên trạng hàng hóa, niêm phong hải quan và hồ sơ hải quan trong quá trình vận chuyển đến cửa khẩu xuất, đến các Thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này.

2. Trường hợp khí và LPG, nguyên liệu tái xuất qua cửa khẩu khác cửa khẩu nơi làm thủ tục tái xuất, thương nhân chịu trách nhiệm vận chuyển đúng tuyến đường, đúng điểm dừng, thời gian, cửa khẩu đã đăng ký với cơ quan Hải quan và đảm bảo nguyên trạng hàng hóa, niêm phong hải quan. Thời gian vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu sau khi được bơm lên phương tiện vận tải vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu tái xuất đến cửa khẩu tái xuất không quá 05 (năm) ngày.

Trường hợp vì lý do khách quan không thể vận chuyển hàng hóa đúng tuyến đường, thời gian thì thương nhân phải có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai và Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất biết để theo dõi, giám sát.

3. Mỗi quý, vào ngày 02 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, thương nhân có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Tổng cục Hải quan về khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (theo mẫu HQ09/2014-XK(LPG)-TN Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

Mục 3

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU TẠM NHẬP CHUYỂN TIỀU THỤ NỘI ĐỊA

Điều 16. Địa điểm làm thủ tục hải quan

Thủ tục chuyển tiêu thụ nội địa khí và LPG, nguyên liệu thực hiện tại Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tạm nhập.

Điều 17. Hồ sơ hải quan:

- Đơn đề nghị được chuyển tiêu thụ nội địa khí và LPG, nguyên liệu của Thương nhân: 01 bản chính;
- Tờ khai hải quan nhập khẩu: 02 bản chính. Tại ô chứng từ đi kèm trên tờ khai hàng hóa nhập khẩu, thương nhân ghi rõ lượng khí và LPG, nguyên liệu chuyển tiêu thụ nội địa của tờ khai tạm nhập số ...;
- Tờ khai hải quan tạm nhập của lô hàng: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu (đối với trường hợp khi tạm nhập chưa thực hiện kiểm tra Nhà nước về chất lượng) hoặc Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu khi làm thủ tục tạm nhập: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

Điều 18. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục chuyển tiêu thụ nội địa khí và LPG, nguyên liệu

1. Căn cứ văn bản cho phép chuyển tiêu thụ nội địa của Cục Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập, thực hiện các bước làm thủ tục hải quan cho lô hàng khí và LPG, nguyên liệu chuyển tiêu thụ nội địa theo quy định đối với hàng hóa nhập khẩu thương mại.

2. Thực hiện tính thuế, thu thuế các loại.

Điều 19. Trách nhiệm của thương nhân

- 1. Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư này.
- 2. Căn cứ các nội dung trên tờ khai hải quan tạm nhập để khai báo các tiêu chí trên tờ khai hải quan nhập khẩu.
- 3. Thực hiện các nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật.

Mục 4

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU BẰNG ĐƯỜNG ỐNG CHUYÊN DỤNG

Điều 20. Quy định riêng

- 1. Về việc xác định lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu:
 - a) Thương nhân xuất khẩu phải lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng khí và LPG, nguyên liệu để xác định tổng lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu và thương nhân nhập khẩu phải lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng khí và LPG, nguyên liệu để xác định tổng lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu, cụ thể:

a.1) Về vị trí lắp đặt đồng hồ xác định lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu quy định như sau:

a.1.1) Đối với Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu: Đồng hồ đo lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu lắp đặt tại điểm đầu của đường ống dẫn cung cấp khí và LPG, nguyên liệu (điểm nổi trên mặt đất trước khi đường ống dẫn ngầm dưới đất).

a.1.2) Đối với Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu: Đồng hồ đo lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu lắp đặt tại điểm bắt đầu của đường ống dẫn khí và LPG, nguyên liệu (điểm nổi trên mặt đất trước khi đường ống dẫn cung cấp vào nhà máy).

a.1.3) Đối với trường hợp lắp đặt các đường ống song song (đường nhánh) có hoặc không lắp đồng hồ đo lượng khí và LPG, nguyên liệu qua đường nhánh thì phải đảm bảo khí và LPG, nguyên liệu chỉ được cấp qua một đường nhánh. Các đường nhánh còn lại phải được khóa van và được niêm phong hải quan.

b) Thanh khoản lượng khí và LPG, nguyên liệu trên tờ khai xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo đường ống:

Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu thực hiện việc thanh khoản lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu và lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu căn cứ:

b.1) Định mức dung sai áp suất nén khí và LPG, nguyên liệu (bao gồm tỷ lệ tiêu hao thất thoát khí và LPG, nguyên liệu trên đường ống) do Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu xây dựng;

b.2) Định mức dung sai đồng hồ (là sự sai lệch về độ chính xác của đồng hồ bên Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và đồng hồ Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu);

b.3) Tờ khai xuất khẩu;

b.4) Tờ khai nhập khẩu;

b.5) Trường hợp lượng khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu chưa phù hợp tổng lượng khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu của các Thương nhân nhập khẩu trên cùng một đường ống, cho phép Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu được khai được bổ sung theo quy định của pháp luật;

b.6) Biên bản xác nhận chỉ số đồng hồ của thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu.

2. Về nguyên tắc giám sát, quản lý:

a) Tổng lượng khí và LPG, nguyên liệu thể hiện trên đồng hồ bên cung cấp (bên bán) bằng bên nhập (bên mua) cộng với lượng khí và LPG, nguyên liệu hao hụt và lượng khí và LPG, nguyên liệu tồn đọng trên đường ống, thương

nhân xuất khẩu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu phát hiện có gian lận.

b) Đồng hồ đo lưu lượng khí và LPG, nguyên liệu phải được cơ quan tiêu chuẩn đo lường nhà nước kiểm tra, xác nhận, niêm phong và được kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật. Hải quan chỉ yêu cầu giám định trong trường hợp có cơ sở nghi vấn hoặc hàng hóa được hệ thống quản lý rủi ro phân luồng đỏ. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định kiểm tra thực tế, quyết định thời điểm, số lần xác nhận chỉ số đồng hồ trong thời gian nhất định để kiểm tra giám định và thông báo cho các Thương nhân liên quan. Kết quả giám định là căn cứ để ghi kết quả kiểm tra. Thương nhân giám định độc lập do cơ quan Hải quan và Thương nhân thống nhất chỉ định. Trường hợp không thống nhất được thì cơ quan Hải quan sẽ chỉ định thương nhân giám định độc lập.

c) Việc giám sát đối với lượng khí và LPG, nguyên liệu qua khu vực giám sát hải quan thực hiện theo quy định, ngoài ra bổ sung thêm nội dung:

c.1) Căn cứ kết quả giám định của thương nhân giám định độc lập trong trường hợp có nghi vấn hoặc hàng hóa được hệ thống quản lý rủi ro phân luồng đỏ;

c.2) Đổi chiếu chỉ số đồng hồ đo khí và LPG, nguyên liệu bên Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu, thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các định mức dung sai áp suất nén khí và LPG, nguyên liệu, định mức dung sai đồng hồ (do Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu xây dựng và đăng ký với Chi cục Hải quan) để xác nhận;

c.3) Đối với lô hàng miễn kiểm tra thực tế, nếu phát hiện lô hàng có dấu hiệu vi phạm thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định kiểm tra thực tế lô hàng;

c.4) Đối với lô hàng kiểm tra thực tế thì công chức hải quan căn cứ kết quả giám định về khối lượng, trọng lượng, chủng loại lô hàng và kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng (nếu có) lô hàng thực hiện xác nhận trên tờ khai hải quan, để ghi kết quả kiểm tra vào phiếu ghi kết quả kiểm tra hàng hóa.

Điều 21. Địa điểm làm thủ tục hải quan

Tại Chi cục Hải quan quản lý các Thương nhân xuất khẩu và nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu.

Điều 22. Hồ sơ hải quan

Bộ hồ sơ hải quan theo quy định đối với khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu.

Điều 23. Trách nhiệm của thương nhân

1. Đối với Thương nhân xuất khẩu:

a) Trước khi cung cấp khí và LPG, nguyên liệu cho các bên nhập khí và LPG, nguyên liệu trên cùng một đường ống, thương nhân xuất khẩu tiến hành:

a.1) Có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan về việc sử dụng đường ống ngầm cung cấp cho các bên nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu, bao gồm: Bản đồ đường ống ngầm cung cấp khí và LPG, nguyên liệu có xác nhận của Ban quản lý khu chế xuất, Biên bản thỏa thuận cấp khí và LPG, nguyên liệu chung một đường ống giữa Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu thống nhất thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ đo lưu lượng khí và LPG, nguyên liệu khi đăng ký tờ khai hải quan lần đầu, có chữ ký của thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu;

a.2) Trường hợp đăng ký tờ khai xuất khẩu, tờ khai nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo tháng, thì thương nhân xuất khẩu khí và LPG và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu thống nhất chọn một ngày trong tháng theo biên bản thỏa thuận thực hiện đăng ký mở tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu lượng khí và LPG, nguyên liệu căn cứ theo hợp đồng hoặc dự kiến mức tiêu thụ, nộp thuế theo quy định tại Điều 99 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính;

a.3) Trường hợp tờ khai xuất khẩu đăng ký một lần trong thời hạn hợp đồng không quá một năm để xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu nhiều lần, thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu thống nhất chọn một ngày để đăng ký tờ khai theo từng tháng. Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu kê khai lượng khí và LPG, nguyên liệu theo chỉ số đồng hồ Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu vào ngày Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu xác nhận chỉ số đồng hồ lưu lượng khí và LPG, nguyên liệu đặt tại Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu;

b) Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu thống nhất thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ để thanh khoản tờ khai xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu khi hết hợp đồng. Căn cứ vào biên bản thống nhất trên, thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan quản lý trước thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ 03 (ba) ngày làm việc;

c) Thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ sẽ là căn cứ để tính lượng khí và LPG, nguyên liệu từ thời điểm đó đến thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ tiếp theo;

d) Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu căn cứ vào thực tế đường ống cấp khí và LPG, nguyên liệu, tính chất vật lý của từng loại khí và LPG, nguyên liệu để xây dựng định mức dung sai áp suất nén khí và LPG, nguyên liệu (bao gồm lượng khí và LPG, nguyên liệu thất thoát) tiêu hao trên đường ống phù hợp với thực tế định mức dung sai đồng hồ và chịu trách nhiệm về các định mức này trước pháp luật. Trong trường hợp có nghi ngờ, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan yêu cầu Thương nhân xuất khẩu trung cầu giám định độc lập về các định mức trên;

đ) Trường hợp có sự thay đổi đường ống ngầm như bảo dưỡng, thay thế hoặc nối ghép đường ống ngầm cung cấp khí và LPG, nguyên liệu cho thương nhân nhập khẩu, thương nhân xuất khẩu phải thực hiện như quy định tại điểm a.1, a.2, a.3 của khoản này.

2. Đối với Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu:

Có trách nhiệm thống nhất thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu lần đầu và thời điểm xác nhận lượng khí và LPG, nguyên liệu thanh khoản theo tháng và theo năm theo Biên bản giữa các bên như quy định tại điểm a.1 khoản 1 Điều này.

Điều 24. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan quản lý các Thương nhân xuất khẩu và nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu

1. Khi nhận được văn bản thông báo về cung cấp khí và LPG, nguyên liệu, Bản đồ đường ống ngầm cung cấp khí và LPG, nguyên liệu, Biên bản thỏa thuận giữa Thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu, Chi cục Hải quan quản lý có trách nhiệm bố trí cán bộ giám sát và ký xác nhận chỉ số đồng hồ tại thời điểm xác nhận theo Biên bản. Trường hợp không thể thực hiện được phải thông báo với các Thương nhân và nêu rõ lý do; thống nhất phương án thay đổi thời điểm xác nhận.

2. Giám sát xác nhận chỉ số trên đồng hồ của thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu tại cùng một thời điểm.

3. Tại thời điểm bắt đầu cấp khí và LPG, nguyên liệu: Đăng ký tờ khai hải quan căn cứ theo hợp đồng hoặc dự kiến mức tiêu thụ.

4. Tại thời điểm xác nhận chỉ số đồng hồ đối với trường hợp Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu cùng đăng ký mở tờ khai theo tháng thì xác nhận chỉ số đồng hồ theo tháng tại đồng hồ của thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu tại cùng thời điểm đã thỏa thuận và thanh khoản theo tháng.

5. Đối với trường hợp Thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu đăng ký tờ khai theo năm, xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo tháng thì xác nhận tờ khai xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu của thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo chỉ số đồng hồ của thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu; xác nhận tờ khai nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu của Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu theo chỉ số đồng hồ của thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu.

6. Xác nhận chỉ số đồng hồ của thương nhân xuất khẩu khí và LPG, nguyên liệu và các Thương nhân nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu tại cùng thời điểm theo Biên bản thỏa thuận khi kết thúc hợp đồng.

7. Căn cứ hóa đơn, chứng từ phát hành của bên bán và xác nhận chỉ số đồng hồ của thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu, kết quả giám định của thương nhân giám định độc lập để thông quan cho lô hàng.

Mục 5

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU TẠI GIẾNG NGOÀI KHOI

Điều 25. Địa điểm làm thủ tục hải quan

Tại Chi cục Hải quan quản lý các Thương nhân khai thác giếng khí ngoài khơi.

Điều 26. Khai hải quan và thông quan.

Thực hiện theo quy định Điều 10, Điều 17 Chương II Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.

Điều 27. Phân luồng tờ khai hải quan.

a) Tất cả các tờ khai khí và LPG xuất khẩu, nhập khẩu đăng ký thông qua hệ thống khai báo hải quan điện tử đều phải được phân luồng vàng để kiểm tra hồ sơ theo quy định.

b) Cục Hải quan tỉnh, thành phố khi nhận được các báo cáo vi phạm thì tiến hành chỉ đạo, phối hợp với Ban Quản lý rủi ro để phân luồng đỏ đối với các trường hợp vi phạm. Đồng thời, chỉ đạo Chi cục Hải quan liên quan thực hiện:

- Giám sát quá trình lấy mẫu để kiểm tra chất lượng;
- Giám sát quy trình kiểm tra số lượng;
- Kết quả kiểm tra thực tế ghi theo kết luật của Thông báo giám định số lượng, chất lượng của Thương nhân giám định.

Điều 28. Hồ sơ hải quan

Bộ hồ sơ hải quan theo quy định đối với khí và LPG xuất khẩu, nhập khẩu. Riêng hóa đơn thương mại, thương nhân được gia hạn thời gian nộp bản chính trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan. Tại thời điểm đăng ký tờ khai, thương nhân được sử dụng hóa đơn tạm tính (Pro forma Invoice) để khai báo.

Điều 29. Trách nhiệm của thương nhân

1. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hải quan về trách nhiệm của người khai hải quan;
2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị thông tin đáp ứng được các yêu cầu trao đổi dữ liệu điện tử với cơ quan Hải quan;
3. Cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác theo các tiêu chí của Hệ thống khai báo hải quan điện tử; đảm bảo tính chính xác, trung thực và nhất quán của hồ sơ hải quan với dữ liệu khai báo;
4. Lấy mẫu hàng hóa theo quyết định của Lãnh đạo Chi cục;

5. Giữ bí mật về tên, mật khẩu và các thông tin có liên quan đã được cơ quan hải quan cung cấp. Cam kết chỉ sử dụng tên và mật khẩu để truy nhập vào mạng máy tính tại cơ quan hải quan để thực hiện việc khai báo, không được xâm hại làm hư hỏng Hệ thống máy tính và dữ liệu của cơ quan hải quan. Nếu gây ra hư hỏng cho Hệ thống, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mọi chi phí khắc phục, sửa chữa.

6. Định kỳ hàng quý phải xuất trình sổ sách ghi chép số liệu khí và LPG xuất khẩu, nhập khẩu cho Chi cục Hải quan quản lý các Thương nhân khai thác giếng khí ngoài khơi.

Điều 30. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan quản lý các Thương nhân khai thác giếng khí ngoài khơi.

1. Bố trí cán bộ trực Hệ thống liên tục trong giờ làm việc để kiểm tra dữ liệu khai báo, thông báo số tờ khai, phản hồi thông tin cho thương nhân đảm bảo chính xác, nhanh chóng, kịp thời. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn dữ liệu như: sao lưu dữ liệu, phòng chống vi rút,...

2. Công chức hải quan được giao nhiệm vụ sử dụng Hệ thống có trách nhiệm đảm bảo bí mật tên và mật khẩu được giao, sử dụng đúng chức năng chương trình được phân công;

3. Khi phát hiện ra sai sót dữ liệu trên Hệ thống vượt thẩm quyền giải quyết, công chức hải quan phải báo cáo cho Lãnh đạo Chi cục để xử lý.

4. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định đột xuất kiểm tra thực tế hàng hóa để đánh giá việc chấp hành pháp luật hải quan của thương nhân hoặc trong trường hợp phát hiện lô hàng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan.

Trường hợp lô hàng phải kiểm tra thực tế: Quy trình thủ tục hải quan thực hiện theo quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại hiện hành.

Điều 31. Chính sách thuế và thủ tục quản lý thuế:

Thực hiện theo chính sách, thủ tục quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành, ngoài ra, có một số quy định riêng dưới đây:

1. Thời hạn nộp thuế là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai.
2. Thuế suất, tỷ giá tính thuế được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế, có hiệu lực tại thời điểm đăng ký tờ khai.

Mục 6

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU KINH DOANH CHUYỂN KHẨU

Điều 31. Thủ tục hải quan

1. Khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh chuyển khẩu được vận chuyển thẳng từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu không qua cửa khẩu Việt Nam thì không phải làm thủ tục hải quan.

2. Khí và LPG, nguyên liệu kinh doanh chuyển khẩu được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu, có qua cửa khẩu Việt Nam nhưng không đưa vào kho ngoại quan, không đưa vào khu vực trung chuyển hàng hóa tại cảng Việt Nam: Cơ quan Hải quan thực hiện việc giám sát hàng hóa cho đến khi khí và LPG, nguyên liệu thực xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.

3. Khí và LPG, nguyên liệu được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam và đưa vào kho ngoại quan, khu vực trung chuyển hàng hóa tại các cảng Việt Nam thì làm thủ tục hải quan theo quy định đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan, khu vực trung chuyển hàng hóa tại cảng Việt Nam.

Mục 7

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI KHÍ VÀ LPG, NGUYÊN LIỆU QUÁ CẢNH

Điều 32. Thủ tục hải quan

1) Thủ tục hải quan đối với Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh phải được thực hiện tại trụ sở hải quan cửa khẩu nhập đầu tiên và cửa khẩu xuất cuối cùng.

2. Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh không qua lãnh thổ đất liền được lưu kho trong khu vực cửa khẩu.

3. Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh có lưu kho ngoài khu vực cửa khẩu hoặc đi qua lãnh thổ đất liền thì phải xin phép Bộ Công Thương.

4. Chứng từ phải nộp khi làm thủ tục hải quan Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh:

a) Bản kê khai Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh do người khai hải quan hoặc người đại diện nộp cho cơ quan Hải quan cửa khẩu đối với Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh giữ nguyên trạng đi thẳng; quá cảnh chuyển tải sang cùng loại phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển: 01 bản chính;

b) Tờ khai hải quan (02 bản chính) Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh và bản kê khai (01 bản chính) Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh do người khai hải quan hoặc người đại diện nộp cho cơ quan hải quan cửa khẩu đối với Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh phải lưu kho hoặc thay đổi loại phương tiện vận tải.

Điều 33. Trách nhiệm của cơ quan hải quan:

1) Cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi Khí và LPG, nguyên liệu nhập cảnh tiếp nhận bản kê khai Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh hoặc tờ khai hải quan về lô Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh, niêm phong nơi chứa hàng hóa và xác nhận nguyên trạng Khí và LPG, nguyên liệu trên bản kê khai Khí và LPG, nguyên

liệu và tờ khai hải quan (đối với trường hợp phải khai hải quan) và giao cho người điều khiển phương tiện vận tải chuyển đến cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi hàng hóa xuất cảnh;

2) Trường hợp Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh thuộc diện không niêm phong được thì người vận tải, người khai hải quan, công chức hải quan đi cùng (nếu có) chịu trách nhiệm bảo đảm nguyên trạng hàng hóa từ cửa khẩu nơi Khí và LPG, nguyên liệu nhập cảnh đến cửa khẩu nơi Khí và LPG, nguyên liệu xuất cảnh;

3) Cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi Khí và LPG, nguyên liệu xuất cảnh tiếp nhận bản kê khai hoặc tờ khai hải quan do cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi Khí và LPG, nguyên liệu nhập cảnh chuyển đến, kiểm tra tình trạng niêm phong hải quan hoặc nguyên trạng Khí và LPG, nguyên liệu để đối chiếu với các nội dung xác nhận của cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi hàng hóa nhập cảnh trên bản kê khai hàng hóa hoặc tờ khai hải quan quá cảnh để làm thủ tục xuất cảnh.

4) Trường hợp xảy ra tai nạn, sự cố bất khả kháng làm suy chuyển niêm phong hải quan hoặc thay đổi nguyên trạng Khí và LPG, nguyên liệu thì người vận tải, người khai hải quan, công chức Hải quan đi cùng (nếu có) phải áp dụng các biện pháp để hạn chế tổn thất và báo ngay cho ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi gần nhất để lập biên bản xác nhận hiện trạng của Khí và LPG, nguyên liệu.

Điều 34. Trách nhiệm của thương nhân.

1. Đảm bảo giữ nguyên trạng Khí và LPG, nguyên liệu, niêm phong hải quan và hồ sơ hải quan trong quá trình vận chuyển đến cửa khẩu xuất cảnh.

2. Chịu trách nhiệm vận chuyển đúng tuyến đường, đúng điểm dừng, thời gian, cửa khẩu đã đăng ký với cơ quan Hải quan. Thời gian vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu sau khi được bơm lên phương tiện vận tải vận chuyển khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh đến cửa khẩu xuất cảnh không quá 05 (năm) ngày.

Trường hợp vì lý do khách quan không thể vận chuyển hàng hóa đúng tuyến đường, thời gian thì thương nhân phải có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai và Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất cảnh biết để theo dõi, giám sát.

3. Thanh khoản tờ khai hải quan Khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh theo quy định.

Mục 8

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU ĐỂ SẢN XUẤT VÀ PHA CHẾ KHÍ VÀ LPG

Điều 35. Thủ tục hải quan

1. Đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và LPG xuất khẩu thực hiện theo quy định quản lý đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu tại Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại và Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính.

Về hồ sơ hải quan: Ngoài các giấy tờ phải nộp và xuất trình theo quy định đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thì thương nhân phải nộp, xuất trình các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 6 Thông tư này (trừ giấy thông báo kết quả hoặc giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng nguyên liệu nhập khẩu không phải nộp), nộp bản đăng ký kế hoạch sản xuất, pha chế, nhập khẩu nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm xăng, dầu của thương nhân có xác nhận của Bộ Công Thương (01 bản chụp từ bản chính có đóng dấu xác nhận của thương nhân; xuất trình bản chính để công chức Hải quan kiểm tra, đối chiếu).

2. Đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, chế biến khí và LPG tiêu thụ nội địa thực hiện theo quy định tại chương II Thông tư này.

Mục 9

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU ĐỂ GIA CÔNG XUẤT KHẨU KHÍ VÀ LPG

Điều 36. Thủ tục hải quan

Đối với nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và LPG thực hiện theo quy định tại Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công với thương nhân nước ngoài.

Về hồ sơ hải quan: Ngoài các giấy tờ phải nộp và xuất trình theo quy định đối với hàng hóa gia công với thương nhân nước ngoài thì thương nhân phải nộp, xuất trình các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 6 Thông tư này (trừ giấy Thông báo kết quả hoặc giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng nguyên liệu nhập khẩu không phải nộp).

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 7 năm 2014.

Điều 38. Tổ chức thực hiện

1. Chính sách thuế đối với khí và LPG xuất khẩu, nhập khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và LPG; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và LPG được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC theo từng loại hình, trường hợp tương ứng.

2. Khi triển khai thực hiện thủ tục hải quan trên hệ thống VNACCS thì thực hiện các quy định tại Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính. Trường hợp, có sự khác nhau giữa Thông tư này và Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản liên quan đề cập tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chỉ đạo Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, theo dõi và triển khai thực hiện nội dung quy định tại Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời Bộ Tài chính (qua Tổng cục Hải quan) để nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- VP TW Đảng và các Ban của Đảng;
- VP Quốc Hội, VP Chủ tịch nước, VPCP;
- Viện kiểm sát NDTС, Toà án NDTС;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng chống tham nhũng;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Website Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Website Tổng cục Hải quan;
- Lưu VT; TCHQ (203).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



★ Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Phụ lục

DANH MỤC MẪU BIỂU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO
Số liệu khí, LPG và nguyên liệu nhập khẩu

| Stt | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mã DN | Tên hàng | Mã hàng | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế các loại phải nộp (VNĐ) | | | |
|-----|--------------------------------|-------|-------------|------------|-------------------------------------|----------------|------------------|---------------------------------|------|------|--------------|
| | | | | | | | | NK | VAT | TTĐB | Tổng cộng |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

1. Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
2. Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
3. Đề xuất khác (nếu có).

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

....., ngày tháng năm
LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Chi cục)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO

Kết quả thanh khoản tờ khai tạm nhập khí, LPG và nguyên liệu

Tháng năm

| Số | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mặt hàng | Tạm nhập | | | Tải xuất | | | Chuyển tiêu thụ nội địa | | | | | | | | | Đã thanh khoản trong hạn | Trong hạn chưa thanh khoản | | | | Quá hạn chưa thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | Quá hạn chưa thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | | | | Xử lý vi phạm (nếu có) | | |
|-----|-----------------------------|-----------|----------------------------|-------------|---------------|---------------------------------|-------------|---------------|----------------------------|-------------|---------------|------|------|------|-----------|----------------------------|-------------|--------------------------|----------------------------|-------------|---------------|----------------------------|--|--|----------------------------|-------------|---------------|------------------------|--|--|
| | | | | | | Số thuế các loại phải nộp (VND) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | NK | VAT | TTDB | Tổng cộng | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (22) | (23) | (24) | (25) | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

1. Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
2. Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
3. Đề xuất khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Chi cục)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO
Số liệu khí, LPG và nguyên liệu nhập khẩu
Quý:/20.....

| Stt | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mặt hàng | Tổng cộng số TK | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế các loại phải nộp (VNĐ) | | | |
|-----|--------------------------------|------------------|--------------------|----------------|------------------|---------------------------------|-----|------|-----------|
| | | | | | | NK | VAT | TTĐB | Tổng cộng |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

- Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
- Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
- Đề xuất khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

LÃNH ĐẠO PHÒNG GSQ/NV
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Cục)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO

Kết quả thanh khoản tờ khai tạm nhập khí, LPG và nguyên liệu

Quý:/20.....

| Số | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mặt hàng | Tạm nhập | | | Tái xuất | | | Chuyển tiêu thụ nội địa | | | | | | | | Đã thanh khoản trong hạn | Trong hạn chưa thanh khoản | | | Quá hạn đã thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | Quá hạn chưa thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | | | Xử lý vi ph ạm (nếu c ó th i n e u c ó) | | |
|----|--------------------------------|----------|----------------------------------|----------------|------------------|----------------------------------|----------------|------------------|----------------------------------|----------------|------------------|------------------------------------|------|------|------|------|-----------------------------------|-------------------------------|--------------|----------------------------------|---|---|----------------------------------|----------------|--|------|------|
| | | | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế các loại phải nộp (VND) | | | | NK | VAT | TTDB | Tổng cộng | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | | |
| | | | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (22) | (23) | (24) | (25) |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | Tổng cộng | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

1. Nếu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
2. Nếu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
3. Đề xuất khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

LÃNH ĐẠO PHÒNG GSQL/NV
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Cục)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO
Số liệu khí, LPG và nguyên liệu nhập khẩu
Quý: /20

| Stt | Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục NK | Mặt hàng | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế các loại phải nộp (VNĐ) | | | |
|-----|---|------------------|----------------------------------|----------------|------------------|---------------------------------|-----|------|-----------|
| | | | | | | NK | VAT | TTĐB | Tổng cộng |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | | | | |

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC THƯƠNG NHÂN
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVB

BÁO CÁO

Kết quả thanh khoản tờ khai tạm nhập khí, LPG và nguyên liệu

Quý: /20

| Stt | Mặt hàng | Tạm nhập | | | | Tài xuất | | | | Chuyển tiêu thụ nội địa | | | | | | | | Đã thanh khoản trong hạn | Trong hạn chưa thanh khoản | | | | Quá hạn đã thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | Quá hạn chưa thanh khoản (tính lũy kế đến tháng báo cáo) | | | Xử lý vi phạm (nêu cụ thể nếu có) |
|-----|-----------|----------------------------|-------------------------------|-------------|---------------|----------------------------|-------------------------------|-------|---------------|----------------------------|-------|---------------|---------------------------------|------|------|------|-----------|----------------------------|----------------------------|---------------|----------------------------|-------------|--|--|-------------|---------------|-----------------------------------|
| | | Số, ngày tháng năm tờ khai | Chi cục HQ nơi làm thủ tục TN | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Chi cục HQ nơi làm thủ tục TX | Lượng | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng | Trị giá (USD) | Số thuế các loại phải nộp (VND) | | | | Tổng cộng | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (21) | (22) | (23) | (24) | (25) | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC THƯƠNG NHÂN
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO
Số liệu khí, LPG và nguyên liệu xuất khẩu
Tháng năm

| Số | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mặt hàng | Số, ngày tháng năm tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế phải nộp (VND) |
|-----|-----------------------------|----------|----------------------------|-------------|---------------|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

- Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
- Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
- Đề xuất khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Chi cục)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Số:/BC-CQBHVNB

BÁO CÁO
Số liệu khí, LPG và nguyên liệu xuất khẩu

Quý:/20.....

| Stt | Doanh nghiệp (tên, địa chỉ) | Mặt hàng | Tổng cộng số tờ khai | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Số thuế phải nộp (VNĐ) |
|------------|------------------------------------|------------------|-----------------------------|--------------------|----------------------|-------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | |

Đánh giá, nhận xét:

- Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
- Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
- Đề xuất khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

CÔNG CHỨC HẢI QUAN LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

LÃNH ĐẠO PHÒNG GSQL/NV
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Cục)